

ĐỀ CHÍNH THỨC

Thời gian: 90 phút (không kể thời gian giao đề)

(Đề gồm có 02 trang)

Họ và tên học sinh: Lớp:

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc đoạn trích sau:

Trong cuộc đời, mỗi chúng ta đều có ba kẻ thù cần phải tiêu diệt: do dự, nghi ngờ và sợ hãi. Ba kẻ thù này có mối quan hệ mật thiết với nhau. Khi cảm thấy nghi ngờ và sợ hãi, tất yếu bạn sẽ do dự trong việc đưa ra quyết định và hành động (...).

Trái với do dự là tính quyết đoán, và đây chính là một trong những biểu hiện của lòng dũng cảm. Sự bất tử của mỗi người nằm ở việc họ có dám đưa ra quyết định hay không. Để có được một quyết định rõ ràng, mỗi người cần phải có lòng dũng cảm, và đôi khi phải cực kì can đảm. Bên cạnh đó, giá trị của các quyết định lại phụ thuộc vào mức độ dũng cảm khi hành động (...). Con người ta sẽ chẳng làm nên trò trống gì nếu không có một ý tưởng táo bạo, một tư duy đột phá và lòng can đảm để hiện thực hóa chúng. Chẳng thà bạn phạm sai lầm khi hành động còn hơn là cứ ôm khư khư mối lo thất bại rồi chùn bước. Cuộc đời bạn sẽ ra sao nếu bạn không bao giờ dám làm một điều gì lớn lao?

Lòng dũng cảm là tài sản vô giá mà tự nó đã tiềm ẩn sức mạnh vô hình để có thể giúp con người sống một cuộc đời đích thực. Với lòng dũng cảm, bạn sẽ tự tạo ra cơ hội cho bản thân và đủ bản lĩnh để đối mặt với những trở ngại của cuộc sống. Tất cả chúng ta sinh ra đều có lòng dũng cảm. Nhưng chỉ những ai biết rèn và vận dụng nó thường xuyên thì mới có thể sở hữu lòng dũng cảm thực sự.

Hãy vận dụng lòng dũng cảm để củng cố sức mạnh tinh thần của bạn. Hãy tìm cho mình một hướng đi thích hợp và sống một cuộc đời đầy ý nghĩa. Hãy thử những công việc mới và phá bỏ các rào cản trong cuộc sống của bạn. Với lòng dũng cảm bạn sẽ vững vàng tiến về phía trước.

(Trích *Không gì là không thể*, George Matthew Adams, Thu Hằng dịch, Nhà xuất bản trẻ, tr. 38 - 39)

Trả lời các câu hỏi:

Câu 1. (0.5 điểm) Theo tác giả, ba kẻ thù do dự, nghi ngờ và sợ hãi có mối quan hệ mật thiết với nhau như thế nào?

Câu 2. (0.5 điểm) Tìm trong đoạn trích, để đưa ra được một quyết định rõ ràng, bản thân mỗi người chúng ta cần phải có điều gì?

Câu 3. (0.5 điểm) Xác định những từ Hán Việt được sử dụng trong câu văn “Sự bất tử của mỗi người nằm ở việc họ có dám đưa ra quyết định hay không”.

Câu 4. (1.0 điểm) Vấn đề chính được bàn luận trong đoạn trích là gì?

Câu 5. (1.0 điểm) Vì sao tác giả cho rằng “Lòng dũng cảm là tài sản vô giá mà tự nó đã tiềm ẩn sức mạnh vô hình để có thể giúp con người sống một cuộc đời đích thực”?

Câu 6. (1.0 điểm) Nêu tác dụng của biện pháp tu từ điệp từ trong những câu “Hãy vận dụng lòng dũng cảm để củng cố sức mạnh tinh thần của bạn. Hãy tìm cho mình một hướng đi thích hợp và sống một cuộc đời đầy ý nghĩa. Hãy thử những công việc mới và phá bỏ các rào cản trong cuộc sống của bạn”.

Câu 7. (1.0 điểm) Anh/chị có đồng tình với quan điểm “Chẳng thà bạn phạm sai lầm khi hành động còn hơn cứ ôm khư khư mãi lo thất bại rồi chùn bước” không? Vì sao?

Câu 8. (0.5 điểm) Thông điệp nào của đoạn trích có ý nghĩa nhất đối với anh/chị?

II. LÀM VĂN (4.0 điểm)

Anh/chị hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 500 chữ) thuyết phục người khác từ bỏ thói quen trì hoãn trong học tập.

---HẾT---



Thời gian: 90 phút (không kể thời gian giao đề)

HƯỚNG DẪN CHẤM

(Hướng dẫn chấm này gồm 03 trang)

A. HƯỚNG DẪN CHUNG

- Thầy cô cần nắm bắt được nội dung trình bày của học sinh để đánh giá một cách tổng quát bài làm, tránh đếm ý cho điểm.
- Điểm lẻ thành phần tính đến 0,25. Điểm tổng toàn bài làm tròn theo quy định.

B. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6.0
	1	Theo tác giả, ba kẻ thù do dự, nghi ngờ và sợ hãi có mối quan hệ mật thiết với nhau: Khi cảm thấy nghi ngờ và sợ hãi, tất yếu bạn sẽ do dự trong việc đưa ra quyết định và hành động. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như đáp án: 0.5 điểm. - Học sinh trả lời khác đáp án: 0.0 điểm	0.5
	2	Để có được một quyết định rõ ràng, bản thân mỗi người chúng ta cần có lòng dũng cảm và cực kì can đảm. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời đúng 2 ý như đáp án: 0.5 điểm. - Học sinh trả lời được 01 ý như đáp án: 0.25 điểm. - Học sinh không trả lời hoặc trả lời hoàn toàn sai đáp án 0.0 điểm	0.5
	3	Từ Hán Việt: bất tử, quyết định Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời đúng mỗi từ như trong đáp án: 0.25 điểm. - Học sinh không trả lời hoặc trả lời hoàn toàn sai đáp án 0.0 điểm	0.5
	4	Vấn đề chính được bàn luận trong đoạn trích: sự quan trọng của lòng dũng cảm trong cuộc sống của mỗi người và cách để tôi rèn lòng dũng cảm. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời đúng mỗi ý như đáp án: 0.5 điểm. - Học sinh không trả lời hoặc trả lời hoàn toàn sai đáp án 0.0 điểm * Lưu ý: Học sinh có thể diễn đạt nhiều cách khác nhau, GV linh hoạt cho điểm	1.0
	5	Tác giả cho rằng “Lòng dũng cảm là tài sản vô giá mà tự nó đã tiềm ẩn sức mạnh vô hình để có thể giúp con người sống một cuộc đời đích thực” vì: - Lòng dũng cảm cho ta sức mạnh để đương đầu với thử thách. - Lòng dũng cảm giúp ta sống mạnh mẽ, vượt qua mọi rào cản để sống trọn vẹn với cuộc đời của mình. Hướng dẫn chấm:	1.0

		- Học sinh trả lời như đáp án hoặc diễn đạt tương đương: 1.0 điểm. - HS hiểu vấn đề nhưng lí giải chưa đầy đủ: từ 0.5 điểm đến 0.75 điểm. - HS trả lời sơ sài: 0,25 điểm - Học sinh trả lời không liên quan hoặc không trả lời: 0.0 điểm.	
	6	Tác dụng của biện pháp điệp từ: - Tạo giọng điệu đồng viên, khích lệ. - Nhấn mạnh vào những việc cần làm để có được lòng dũng cảm và có một cuộc sống ý nghĩa. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời được mỗi ý như đáp án hoặc có cách diễn đạt tương đương: 0.5 điểm. - Học sinh trả lời không đúng hoặc không trả lời: 0.0 điểm. <i>*Lưu ý: Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau, miễn là tỏ ra hiểu vấn đề, giám khảo linh hoạt khi chấm.</i>	1.0
	7	Học sinh có thể bày tỏ quan điểm khác nhau, miễn sao hiểu vấn đề, phù hợp với chuẩn mực đạo đức, quy định của pháp luật. Cần đáp ứng các yêu cầu sau: -Bày tỏ quan điểm : đồng tình/ không đồng tình.... - Lí giải hợp lí, thuyết phục. Sau đây là gợi ý: - Đồng tình - Lí giải: Nếu sợ phạm sai lầm, sợ thất bại không dám hành động thì suốt cả cuộc đời cũng không thể thực hiện ước mơ của chính mình. Sai lầm có thể sẽ gây ra tổn thất nhưng cũng sẽ giúp chúng ta mạnh mẽ và trưởng thành hơn. Hướng dẫn chấm: - Học sinh bày tỏ quan điểm (đồng ý/không đồng ý/...): 0.25 điểm. - Học sinh lí giải rõ ràng thuyết phục: 0.75 điểm - Học sinh chưa thuyết phục: 0.25 điểm đến 0.5 điểm - Học sinh không trả lời hoặc trả lời không đúng các yêu cầu: 0.0 điểm	1.0
	8	Học sinh nêu được thông điệp hợp lí Hướng dẫn chấm: - Học sinh nêu được thông điệp: 0.5 điểm. - Học sinh không trả lời hoặc trả lời không đúng các yêu cầu: 0.0 điểm.	0.5
II		VIẾT	
		a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề	0.25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: thuyết phục người khác từ bỏ thói quen trì hoãn trong học tập. Hướng dẫn chấm: - Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0.25 điểm. - Học sinh xác định chưa đúng vấn đề cần nghị luận: 0 điểm.	0.25
		c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm	

	Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Dưới đây là một vài gợi ý cần hướng tới:	
	- Những biểu hiện của thói quen trì hoãn trong học tập: Chần chừ, chậm trễ trong việc giải quyết các nhiệm vụ học tập dẫn đến mất rất nhiều thời gian để có thể hoàn thành mục tiêu đặt ra ban đầu. - Lí do nên từ bỏ thói quen trì hoãn trong học tập: + Trì hoãn khiến bản thân không đạt được mục tiêu, không hoàn thành nhiệm vụ đúng hạn, ảnh hưởng đến kết quả học tập. + Thói quen trì hoãn còn dẫn đến tình trạng thiếu kỷ luật, thiếu trách nhiệm đối với bản thân cũng như với công việc được giao; đánh mất cơ hội, mất lòng tin ở bạn bè, thầy cô. - Giải pháp để từ bỏ thói quen trì hoãn trong học tập: + Lập kế hoạch, đặt ra mục tiêu cụ thể, rõ ràng. Phân bổ thời gian hợp lí. + Lựa chọn phương pháp học tập phù hợp. + Đề gia tăng sự tập trung, hãy tự đặt ra một số quy tắc cho bản thân. + Hạn chế tối đa sự xao nhãng từ các tác nhân bên ngoài. - Ý nghĩa của việc từ bỏ thói quen trì hoãn trong học tập: + Việc luôn hoàn thành nhiệm vụ học tập đúng thời hạn không chỉ mang lại hiệu quả trong học tập mà còn phát triển kỹ năng tự quản lý công việc và thời gian. Những kỹ năng này rất cần thiết cho cuộc sống sau này. + Khi hoàn thành nhiệm vụ học tập đúng thời hạn sẽ tránh được căng thẳng và áp lực. Điều này giúp duy trì tâm lý khỏe mạnh và tăng cường sự tự tin. Hướng dẫn chấm: - <i>Lập luận đầy đủ, sâu sắc, biết kết hợp lí lẽ và dẫn chứng: 2.5 điểm.</i> - <i>Lập luận chưa đầy đủ hoặc chưa sâu hoặc thiếu dẫn chứng: 1.5 điểm – 2.0 điểm.</i> - <i>Lập luận chung chung, sơ sài: 0.5 điểm – 1.0 điểm.</i>	2.5
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. <i>Hướng dẫn chấm: Không ghi điểm nếu bài làm mắc quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.</i>	0.5
	e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0.5
Tổng điểm		10.0